TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 183/2023/HS-ST
Ngày: 30 – 6 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Anh Thi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dương Thị Bạn.

Bà Phan Hồng Châu.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nghĩa, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 176/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 165/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đình N, sinh năm 1994; Hộ khẩu thường trú: Xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An; Tạm trú: Tổ 1, khu phố L, phường K, thành phố U, tỉnh Bình Dương; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ văn hóa: 07/12; Con ông Nguyễn Đình K và bà Trần Thị Đ; Có vợ Hoàng Thị T và có 01 người con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/11/2022 đến ngày 13/12/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn đặt tiền để bảo đảm.

2. Nguyễn Tiến H, sinh năm 2002, Hộ khẩu thường trú: Thôn 7, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk; Tạm trú: NT Lê Thị T, tổ 1, khu phố L, phường K, thành phố U, tỉnh Bình Dương; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông Nguyễn Văn Đ và bà Trần Thị T; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam ngày 02/11/2022 đến ngày 13/12/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn đặt tiền để bảo đảm.

Các bị cáo đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Dương Văn H2, sinh năm: 1993; nơi đăng ký HKTT: Thôn 4, xã S, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; tạm trú: 1E/13 khu phố P, phường C, thành phố A, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Phan Quốc T, ông Lê Trung N, ông Phu Màn S, bà Nguyễn Thị A, ông Đậu Văn N, ông Hoàng Như L. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 01/11/2022, Nguyễn Đình N, Nguyễn Tiến H cùng bạn ngồi ăn uống trước nhà của N thuê ở tại đường D1, khu dân cư Lê Phong thuộc khu phố Bình Phước A, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Dương Văn H2 điều khiển xe ô tô biển số 30G-373.18 chạy ngang qua vị trí nhóm N đang ngồivới tốc độ nhanh và nẹt pô gây ồn ào trong khu dân cư, có nhiều trẻ nhỏ dễ gây tai nạn nên N nói H đến nhà H2 (cách nhóm N đang ngồi khoảng 100 mét) để nói chuyện. H nói với H2 "chạy xe chậm thôi, không nẹt pô, đường có con nít", H2 trả lời "xe của anh pô to sẵn vậy mà". H về lại kể cho N nghe và tiếp tục ngồi ăn uống. N đi đến gặp và chửi H2, cả hai xảy ra cãi nhau. N dùng tay phải đánh 03 đến 04 cái vào người H2, H2 bỏ chạy vào nhà lấy 01 con dao nhưng được mẹ và vợ can ngăn khóa cửa lại nên H2 ở trong nhà. H chạy vào nhà của N lấy 01 cây kiếm nhật bằng kim loại dài 95cm và 01 con dao kim loại dài 80cm cầm trên hai tay chạy đến để đánh H2. Trong quá trình chạy trên đường thì Phạm Quốc T can ngăn và giật lấy 01 cây kiếm nhật trên tay trái của H. Lúc này, H tiếp tục bỏ chạy về hướng nhà H2, T đuổi theo H để can ngăn. H thấy cửa nhà của H2 đóng, H vừa lớn tiếng chửi "mày ngon ra đây" vừa cầm con dao chém vào cửa kính nhà của H2 để đe dọa. Lúc này, N dùng tay phải giật cây kiếm trên tay của T rồi chạy đến trước cửa nhà H2 gõ nhiều nhát vào cửa nhà H2 rồi chửi bới gây ồn ào, làm cho người dân trong khu dân cư lo sợ. Thấy vậy, Lê Trung N đến can ngăn, giật dao từ trên tay của H và N ném bỏ lại tại bãi cỏ đối diện nhà của N. H đi theo sau N định nhặt lấy cây kiếm mang đi cất giấu thì bị Công an phường Bình Chuẩn tuần tra, phát hiện, mời về trụ sở làm việc.

Ngày 02/11/2022, Ủy ban nhân dân phường Bình Chuẩn ban hành Công văn số 534/UBND-NC đề nghị xử lý các đối tượng gây rối trật tự công cộng xảy ra tại địa chỉ 1E/13 khu phố Bình Phước A, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An.

Cáo trạng số 188 /CT-VKS-TA ngày 07/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Tiến H về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Các Điều 58, 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt các bị cáo: Nguyễn Đình N từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm, cho hưởng án treo và Nguyễn Tiến H từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng, cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây kiếm Nhật bằng kim loại dài 95cm. 01 USB chứa dữ liệu camera ghi nhận vụ việc được lưu vào hồ sơ vụ án.

- Các bị cáo có đề nghị xét xử vắng mặt, không có ý kiến gì về nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố, ăn năn hối cải về hành vi của mình, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Các bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt là tự nguyện, việc vắng mặt của các bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử nên chấp nhận theo điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[3] Lời khai nhận của các bị cáo trong hồ sơ phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, biên bản kiểm tra, xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 01/11/2022, tại căn nhà số 1E/13 khu phố Bình Phước A, phường Bình Chuẩn, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Tiến H sử dụng dao, kiếm là hung khí nguy hiểm rồi lớn tiếng la hét, hù dọa, thách thức đánh nhau và chém vào cửa nhà ông Dương Văn H2 làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong khu dân cư, đông người. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ với nhau, các bị cáo lớn tiếng, la hét và sử dụng hung khí nguy hiểm đuổi

đánh, hù dọa trong khu dân cư, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, hành vi đó xâm phạm đến trật tự, nếp sống văn minh, hoạt động bình thường ở nơi công cộng, lỗi của các bị cáo là cố ý trực tiếp, do đó cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Trong vụ án có vai trò đồng phạm nhưng đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, phân công cụ thể. Tuy nhiên bị cáo N là người khởi xướng, thể hiện vai trò cao hơn nên phải chịu mức án cao hơn.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, nhất thời phạm tội; Gia đình các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho ông H2 là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[9] Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và hướng dẫn của Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 (sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/8/2018) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, cho các bị cáo nói trên hưởng án treo, tự cải tạo ở địa phương.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[11] Đối với hành vi bị cáo N dùng tay đánh ông H2, ông H2 không yêu cầu gì nên không đề cập.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình các bị cáo đã thỏa thuận bồi cho ông H2 10.000.000 đồng, ông H2 không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[13] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra thu giữ: 01 cây kiếm bằng kim loại dài 95cm là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. 01 USB chứa dữ liệu camera ghi nhận vụ việc đã lưu vào hồ sơ vụ án.

[14] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 46, 47, 58, 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Các Điều 106, 136, điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 (sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/8/2018) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Tiến H phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Xử phạt các bị cáo:

1.1 Nguyễn Đình N 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án 30/6/2023.

1.2 Nguyễn Tiến H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án 30/6/2023.

Giao các bị cáo Nguyễn Đình N, Nguyễn Tiến H cho Ủy ban nhân dân phường Tân Phước Khánh, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự năm 2019 hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 cây kiếm bằng kim loại dài 95cm, lưỡi kiếm bị rỉ sét (lưỡi 68cm, cán 27cm).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/6/2023 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An).

3. Về án phí:

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND, CA TP Thuận An;
- Chi cục THADS TP Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- UBND xã, phường nơi bị cáo được hưởng án treo cư trú;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, THAHS, AV;

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Anh Thi